TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày: 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.
Các Thẩm phán:
Bà Trương Thị Tuyền;
Bà Nguyễn Thị An Tiên.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023. Đối với các bị cáo: Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; nơi sinh tại: Tiền Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đ; Chỗ ở: ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Bé B và bà Nguyễn Thị S; vợ: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2022 cho đến nay; có mặt.

2/ Họ và tên: Danh V, sinh năm 1996; nơi sinh tại: Sóc Trăng; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: B1, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Khơ mer; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh D và bà Danh Thị Kim L; vợ: Lâm Thị V, sinh năm 2000; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2022 cho đến nay; có mặt.

3/ Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; nơi sinh tại: Tiền Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con

ông Nguyễn Văn Bé B và bà Nguyễn Thị S; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Con: có 02 con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2022 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 06 giờ 00 phút ngày 17/12/2022, Công an huyện Đ, tỉnh Long An kiểm tra quán nhậu "Quang Vinh" thuộc ấp 1, xã Đức H Đông, huyện Đ do Đỗ Thị Th1 làm chủ, phát hiện Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H đang bán cho Th1 17 con chó các loại, tổng trọng lượng 235,5 kg không rõ nguồn gốc nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ vật chứng và mời về trụ sở làm việc. Qua làm việc xác định Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Thị Th đã trộm cắp 17 con chó các loại nói trên tại địa bàn huyện B, tỉnh Tây Ninh đem bán cho Th1.

Khoảng đầu tháng 12/2022, Nguyễn Văn T và Danh V bàn bạc đi trộm cắp chó đi trên đường vào ban đêm đem bán lấy tiền tiêu xài, hùn mỗi người 850.000 đồng, tổng cộng 1.700.000 đồng mua 02 bình ắc quy loại 12V, 02 bộ kích điện, 01 súng bắn điện tự chế, 05 mũi bắn (phần mũi có 02 thanh sắt nhọn), 05 mét dây điện, 01 bình xịt hơi cay hiệu Take Down, 01 bình xịt hơi cay hiệu Police, 01 cây búa, 03 cuộn băng keo màu đen, 02 cuộn băng keo màu vàng, 01 cây vít, 01 dao rọc giấy, 02 tấm bạc màu xanh và 01 biển số giả 70A – 286.16. Sau đó, T và V đến quán nhậu "Quang Vinh" thuộc ấp 1, xã Đức H Đông, huyện Đ do Đỗ Thị Th1 làm chủ để thỏa thuận mua bán, Th1 hứa hẹn sẽ thu mua với giá 20.000 đồng/01 kg đối với chó già và 30.000 đồng/01 kg đối với chó tơ. T bàn bạc kêu Nguyễn Thị Th là bạn gái của T thuê xe ô tô giao cho V điều khiển chở T đi trộm chó đem về bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Thúy đồng ý và thuê xe ô tô nhãn hiệu Honda City, màu trắng, biển số 51K – 156.12 của anh Nguyễn Thanh Th2, sinh năm 1987, ngụ ấp Tiền, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 15.000.000 đồng/ tháng, xe ô tô biển số 51K – 156.12 do chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1997, ngụ ấp Đ, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, T và V thuê Nguyễn Văn H là em ruột T cùng đến huyện B, tỉnh Tây Ninh trộm cắp chó đem về bán cho Th1, tiền công từ 1.000.000 đến 1.500.000 đồng, H đồng ý và thống nhất với nhau là V điều khiển xe chở T, H đến khu vực huyện B tìm kiếm chó đang ở trên đường để trộm cắp, khi phát hiện thì T sử dụng súng tự chế bắn rồi H lượm chó bị bắn trúng đem lên xe, tất cả đồng ý và Thúy giao xe ô tô biển số 51K – 156.12 cho V. Lúc này, V tháo biển số 51K – 156.12 cất giấu trên xe và gắn biển số giả 70A – 286.16 rồi điều khiển xe chở T, H đến địa bàn huyện B, tỉnh Tây Ninh, chạy theo các tuyến đường thị trấn B, xã L, xã TT thuộc huyện B trộm cắp được 17 con chó các loại, tổng trọng lượng 235,5 kg rồi chở về bán cho Th1 như đã hứa hẹn thì bị Công an huyện Đ, tỉnh Long An kiểm tra phát hiện như nêu trên. Cụ thể: 01 (một) con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 18 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 75 cm của anh Nguyễn Phạm Khải Tr1, sinh năm 1988, ngụ ấp B, xã TT, huyện B; 01 (một) con chó, giống cái, màu vàng, cân nặng 11 kg, chiều cao

60 cm, chiều dài 45 cm của anh Cù Văn H, sinh năm 1982, ngụ ấp Thuận H, xã L, huyện B; 01 (một) con chó, giống cái, màu vàng, cân nặng 12 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 65 cm của anh Phạm Văn H2, sinh năm 1972, ngụ ấp B, xã TT, huyện B; 01 (một) con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 15 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 80 cm của anh Võ Hoàng Kh, sinh năm 2004, ngụ ấp B, xã TT, huyện B; 01 (một) con chó, giống cái, màu vàng, cân nặng 9,5 kg, chiều cao 45 cm, chiều dài 55 cm của anh Lâm Quang V, sinh năm 1978, ngụ ấp Đ, xã L, huyện B; 01 (một) con chó, giống cái, màu trắng xám, cân nặng 12 kg, chiều cao 45 cm, chiều dài 60 cm của anh Trần Việt H3, sinh năm 1987, ngụ khu phố 1, thị trấn B, huyện B; 01 (một) con chó, giống đực, màu xám đen, cân nặng 19 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 95 cm của ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1954, ngụ ấp B, xã TT, huyện B; 01 (một) con chó, giống cái, màu vàng, cân nặng 14 kg, chiều cao 40 cm, chiều dài 75 cm của anh Trần Tài L, sinh năm 1983, ngụ ấp Th, xã L, huyện B; 01 (một) con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 17 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 75 cm của anh Lê Văn Th3, sinh năm 1988, ngụ ấp Thuận H, xã L, huyện B; 01 (một) con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 14,5 kg, chiều cao 45 cm, chiều dài 80 cm của bà Phan Thị J, sinh năm 1954, ngụ ấp B, xã TT, huyện B.

Ngoài ra, chưa xác định được chủ sở hữu đối với 07 con chó gồm: 01 (một) con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 16 kg, chiều cao 60 cm, chiều dài 93 cm; 01 (một) con chó, giống đực, màu trắng, cân nặng 13 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 70 cm; 01 (một) con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 12 kg, chiều cao 40 cm, chiều dài 70 cm; 01 (một) con chó, giống đực, màu đốm đen, cân nặng 12,5 kg, chiều cao 45 cm, chiều dài 65 cm; 01 (một) con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 14,5 kg, chiều cao 50 cm, chiều dài 70 cm; 01 (một) con chó, giống cái, màu đen, cân nặng 15 kg, chiều cao 45 cm, chiều dài 70 cm; 01 (một) con chó, giống cái, màu trắng, cân nặng 10,5 kg, chiều cao 40 cm, chiều dài 60 cm.

Các bị can Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Th còn khai nhận trước đó nhiều lần trộm cắp chó trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đem bán cho Đỗ Thị Th1.

* Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTTTHS ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận: 17 con chó các loại, tổng trọng lượng 235,5 kg tại thời điểm ngày 17/12/2022 trị giá 12.560.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSBC, ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H, Đỗ Thị Th1, Nguyễn Thị Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh, tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H, Đỗ Thị Th1, Nguyễn Thị Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Danh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, các bị cáo: Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H không trình bày tranh luận.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V không nói lời nói sau cùng.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10-5-2023, các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh: Để có tiền tiêu sài Nguyễn Văn T và Danh V đã chuẩn bị sẵn công cụ, đồng thời kêu Nguyễn Thị Th đi thuê ô tô, thuê Nguyễn Văn H cùng thực hiện và Đỗ Thị Th1 tiêu thụ. Đêm ngày 17/12/2022, Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H đi đến xã TT, huyện B, tỉnh Tây Ninh bắt trộm 17 con chó các loại, tổng trọng lượng 235,5 kg có trị giá 12.560.000 đồng của người khác đem đi bán cho Th1 thì bị bắt.

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H thấy rằng: Bị cáo T và bị cáo V là người bàn bạc, T luận, hùn tiền chuẩn bị công cụ phương tiện đi trộm, tìm người tiêu thụ. Bị cáo T nhờ bạn gái là Thúy thuê xe ô tô, bị cáo T là người trực tiếp bắn chó. Bị cáo Danh V là người lái xe đi trộm. Bị cáo H được bị cáo T mướn đi cùng với bị cáo T đến huyện B, tỉnh Tây Ninh trộm cắp chó đem về bán cho Th1, tiền công từ 1.000.000 đến 1.500.000 đồng, bị cáo H đồng ý và thống nhất với nhau là bị cáo V điều khiển xe chở bị cáo T, bị cáo H đến khu vực huyện B tìm kiếm chó đang ở trên đường để trộm cắp, khi phát hiện thì bị cáo T sử dụng súng tự chế bắn rồi bị cáo H lượm chó bị bắn trúng đem lên xe chở chó về bán cho Th1.

[4] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Danh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tào sản" là tương xứng với tính chất và mức độ hành vi của các bị cáo gây ra.

[6] Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H kháng cáo có cung cấp Giấy xác nhận nhân thân, bằng khen Tổ quốc ghi công đối với Liệt sỹ Nguyễn Văn Bé H và bằng khen Truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng của bà Lê Thị X. Qua xác nhận ông của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H là Liệt sỹ Nguyễn Văn Bé H và bà là Bà mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị X. Căn cứ theo điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thì không phải *là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định.* Bị cáo Danh V kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Danh V.

[6] Từ những nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Danh V. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình

sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Danh V.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

3. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Danh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Danh V, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện BC;
- Chi cục THADS. huyện BC;
- Công an huyện BC;
- Nhà tam giữ CA huyện BC;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Hồng Vân